CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
Trụ sở: Tầng 14, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P.5, Q.3, TP.HCM, VN
ĐT: 1900.1713 – Hotline: 0986 709 307 – 0918 309 911
Email: info@hsevn.com.vn website: https://hsevn.com.vn MST: 031.078.0286

Số: 0002-07/22-02-01-KQPT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2022

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẠC MÔI TRƯỜNG

Tên Công ty : **CÔNG TY CHẾ BIẾN KHÍ VŨNG TÀU**
Địa điểm lấy mẫu : Kho LPG Gò Dầu (KGD)
Địa chỉ : Cảng Gò Dầu A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
Điều kiện lấy mẫu : Trời nắng, gió nhẹ
Loại mẫu : Không khí xung quanh
Ngày lấy mẫu : 15/07/2022 Lần ban hành : 01

PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp phân tích
1	Độ ồn*	TCVN 7878-2:2018
2	Nhiệt độ*	QCVN 46:2012/BTNMT
3	Độ ẩm*	QCVN 46:2012/BTNMT
4	Bụi lơ lửng tổng số*	TCVN 5067: 1995
5	SO_2*	TCVN 5971:1995
6	CO*	SOP_K01-LM
7	NO_2*	TCVN 6137:2009

KẾT QUẢ ĐO VI KHÍ HẬU, TIẾNG ỒN

STT	Vị trí đo	Độ ồn (dBA)	Nhiệt độ (°C)	Độ ẩm %
1	Không khí khu vực phía Bắc sát hàng rào (giáp Vimexco), có tọa độ X: 01179152;Y: 00420037	57	32,4	71,5
2	Không khí khu vực phía Tây sát hàng rào (giáp đường nhựa), có tọa độ X: 01178991; Y:00420118	56	32,6	72,6
3	Không khí khu vực phía Nam sát hàng rào (giáp đường vào Cảng - ngay cổng bảo vệ), có tọa độ X: 01179034; Y: 00420074	53	32,8	73,6
4	Không khí khu vực phía Đông sát hàng rào (giáp Công ty Vedan), có tọa độ X: 01179021; Y: 00420220	59	32,9	72,9
QCVN 26:2010/BTNMT		**6h - 21h: 70 21h - 6h: 55**	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
Trụ sở: Tầng 14, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P.5, Q.3, TP.HCM, VN
ĐT: 1900.1713 – Hotline: 0986 709 307 – 0918 309 911
Email: info@hsevn.com.vn website: https://hsevn.com.vn MST: 031.078.0286

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ XUNG QUANH

STT	Vị trí đo	Bụi mg/m^3	CO mg/m^3	NO_2 mg/m^3	SO_2 mg/m^3
1	Không khí khu vực phía Bắc sát hàng rào (giáp Vimexco), có tọa độ X: 01179152; Y: 00420037	0,15	2,04	0,015	0,035
3	Không khí khu vực phía Tây sát hàng rào (giáp đường nhựa), có tọa độ X: 01178991; Y: 00420118	0,12	2,15	0,021	0,042
3	Không khí khu vực phía Nam sát hàng rào (giáp đường vào Cảng - ngay cổng bảo vệ), có tọa độ X: 01179034; Y: 00420074	0,18	1,86	0,018	0,029
4	Không khí khu vực phía Đông sát hàng rào (giáp Công ty Vedan), có tọa độ X: 01179021; Y: 00420220	0,13	1,79	0,023	0,038
QCVN 05:2013/BTNMT		**0,3**	**30**	**0,2**	**0,35**

Ghi chú: *Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử*
(*): Các chỉ tiêu do nhà thầu phụ phân tích (Trung Tâm Tư Vấn Công Nghệ Môi Trường Và An Toàn Vệ Sinh Lao Động – Vimcerts 026 – Theo phiếu phân tích số: 467-07/22-1.3 / KQPT)
QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn
QCVN 05:2013/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh

BỘ PHẬN ĐO ĐẠC
PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0310780288 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SÀI GÒN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hồ Thị Kim Cúc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
Trụ sở: Tầng 14, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P.5, Q.3, TP.HCM, VN
ĐT: 1900.1713 – Hotline: 0986 709 307 – 0918 309 911
Email: info@hsevn.com.vn website: https://hsevn.com.vn MST: 031.078.0286

Số: 0002-07/22-02-01-KQPT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2022

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẠC MÔI TRƯỜNG

Tên Công ty : **CÔNG TY CHẾ BIẾN KHÍ VŨNG TÀU**
Địa điểm lấy mẫu : Kho LPG Gò Dầu (KGD)
Địa chỉ : Cảng Gò Dầu A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
Điều kiện lấy mẫu : Trời nắng, gió nhẹ
Loại mẫu : Khí thải
Ngày lấy mẫu : 15/07/2022 Lần ban hành : 01

PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp lấy và bảo quản mẫu	Phương pháp phân tích môi trường	Giới hạn phát hiện (MDL)/ Phạm vi đo
1	Bụi (PM)*	US EPA Method 5	US EPA Method 5	7,2 mg/Nm^3
2	CO*	TCVN 7242:2003	TCVN 7242:2003	2,7 mg/Nm^3
3	NO_x (tính theo NO_2)*	TCVN 7245:2003	TCVN 7245:2003	1,5 mg/Nm^3
4	SO_2*	TCVN 7246:2003	TCVN 7246:2003	5,4 mg/Nm^3
5	Lưu lượng*	US EPA Method 2	-	0 - 4.521.600 m^3/h
6	C_xH_y*	US EPA Method 0010	US EPA Method 8015D	0,15 mg/Nm^3

KẾT QUẢ ĐO CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI

Chỉ tiêu / Nguồn thải	Lưu lượng	Bụi	CO	SO_2	NO_x	C_xH_y
	P (m^3/h)	(mg/Nm^3)				
Khí thải ống khói máy phát điện dự phòng trước khi thải ra ngoài môi trường, có tọa độ (X=01179018; Y=00420134) (Đo tại nguồn thải)	P<20.000	37	79,5	10,5	68,3	9,57
QCVN 19 : 2009/BTNMT (Giá trị giới hạn B)	**C x Kp x Kv với Kp =1 và Kv = 1**	**200**	**1000**	**500**	**850**	**-**

Ghi chú: *Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử*
(*): Các chỉ tiêu do nhà thầu phụ phân tích (Trung Tâm Tư Vấn Công Nghệ Môi Trường Và An Toàn Vệ Sinh Lao Động – Vimcerts 026 – Theo phiếu phân tích số: 467-07/22-1.3 / KQPT)
QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

BỘ PHẬN ĐO ĐẠC PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0310780... CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SÀI GÒN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hồ Thị Kim Cúc